



NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2010 Biến đổi khí hậu

I. CHI TIẾT ĐỀ ÁN.

1. Tên đề án: **XÂY DỰNG MÔ HÌNH CỘNG ĐỒNG ĐẤT CỦA CÂY XANH**

Bối cảnh ra đời của đề án:

- Việt Nam có câu: Cây đa, Giếng nước, Sân đình, hiểu đơn giản: Có cây là có nước, - có sự sống/cuộc sống. Trong xã hội, một ai đó có kinh nghiệm, nhiều cống hiến, có uy tín, đứng đầu một ngành...thường được gọi là cây Đa cây Đê của ngành đó...Cây Đa trong hệ thống cây xanh, được tôn vinh là chúa của muôn loài, cây trường tồn đại diện cho sức sống mãnh liệt của muôn loài cây ở Việt Nam; là biểu tượng của môi trường xanh.
- Cây xanh là một di sản tốt nhất có thể để lại trên hành tinh, là dấu ấn của thời gian.
- Hành tinh xanh, quốc gia xanh, cộng đồng xanh...là biểu hiện cuộc sống thanh bình thân thiện với thiên nhiên.
- Gia tăng hoạt động trồng cây xanh có hiệu quả, chống lại tệ tàn phá cây xanh đặc biệt là nạn phá rừng để đổi lấy sự nóng lên toàn cầu và cơ hội việc làm thu hẹp lại. Vì ý nghĩa đó mà Liên Hiệp Quốc có chương trình trồng 1 tỷ cây.
- Trồng cây ở Việt Nam là nếp sống văn hóa của dân tộc, mà chủ tịch Hồ Chí Minh là người khởi xướng, cây mà Người trồng đầu tiên vào Tết năm 1960 là cây Đa. Người đã biết kết hợp hài hòa nhuần nhuyễn Tết cổ truyền của dân tộc với Tết trồng cây: ***“Mùa xuân là tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân”***.
- Năm 2009 cả nước trồng được 246.000 ha rừng và 170 triệu cây phân tán, riêng thủ đô Hà Nội trồng 1,1 triệu cây. Tết trồng cây năm Canh Dần mang chủ đề: Trồng cây để giảm nhẹ tác động BĐKH.
- Cây xanh giúp cho bảo tồn đất và nước, chống xa mạc hóa, giảm thiểu sạt lở đất, bảo vệ vùng ven biển và ổn định cồn cát. Trong cuộc chiến chống lại biến đổi khí hậu (BĐKH), nóng lên toàn cầu cây xanh có vai trò hấp thụ carbon dioxide và lưu giữ Gigatonnes carbon trong nhiên liệu sinh học.
- Gia tăng độ che phủ của cây xanh trong cộng đồng chính là giải pháp thực tế thiết thực tạo nên một cộng đồng khí hậu lành mạnh/khỏe, có ích cho môi trường, sức khỏe con người.
- Hiện tại xu hướng bê tông hóa khu dân cư từ hàng rào, vườn nhà, ngõ xóm, sân phơi, đường đi, đâu đâu cũng bê tông làm giảm tính đa dạng của các giống loài vì mất nơi trú ngụ, gia tăng bức xạ nhiệt đặc biệt về mùa hè tạo nên khung cảnh nóng bức trong cộng đồng, cơ hội để gia tăng bệnh tật; đặc biệt đối với người già và trẻ em, những gia đình nghèo dễ bị tổn thương. Thêm vào đó nạn đầu cơ đất tràn lan, người ta đã ném và trôn vùi vào đất hàng tỷ tỷ đồng, dựng hàng rào lên rồi bỏ hoang trong nhiều năm, hàng tỷ tỷ đồng nằm chết cùng với đất hoang hoá không hề sinh lợi cho xã hội.

- Các cây cao bóng cả - cây cổ thụ nằm rải rác khắp nơi từ trong làng ra ngoài đồng, những nơi công cộng, là nơi trú ngụ của nhiều giống loài, là nơi hưởng thụ không khí trong lành mát mẻ của cộng đồng đặc biệt là trẻ em, người già trong những ngày hè oi bức đang bị chèn ép, tàn phá, bức tử... vì trong cộng đồng thiếu quy chế bảo vệ hữu hiệu.

- Ý tưởng tổng quát của mô hình là tạo nên màu xanh trong cộng đồng bằng cách **tân dụng đất trồng cây** từ nhà ra ngõ, ra đường, khu dân cư...tất cả đất trống phải được trồng cây **trả lại đất cho cây**, cây phải có đất và không gian sống. Để đất trống hoang hóa là tự làm nghèo cuộc sống của cộng đồng, **có lỗi ,thiếu trách nhiệm với thiên nhiên**. Đất là của cây, cây phải có đất. Mô hình cộng đồng đất là của cây xanh là bức thông điệp gửi đến tất cả mọi người màu xanh thanh bình, màu xanh thân thiện, màu xanh để xóa đói giảm nghèo, màu xanh để phát triển trong tương lai phải chiếm ưu thế và thường trực trong tư duy và hành động của mỗi người, đặc biệt những nhà lãnh đạo và thế hệ trẻ.

- Đất cho cây tạo nên một cộng đồng xanh (không có đất trống; đất hoang) là ý tưởng mang trong mình đầy ắp tính nhân văn, tính giáo dục và hành động thiết thực của mọi người trước hết là tuổi trẻ trong cộng đồng tiên phong tích cực tham gia vào cuộc chiến chống BĐKH toàn cầu.

- Màu xanh của cây trong cộng đồng phải trở thành văn hóa cộng đồng, nó thể hiện thái độ, đạo đức và hành vi trách nhiệm của mỗi con người trong cuộc chiến chống BĐKH, đói nghèo và xây dựng tương lai.

Trên thực tế, chúng tôi thấy rằng việc trồng cây nói chung và trồng cây phân tán nói riêng còn quá nhiều hạn chế. Đối với đảo Cát Bà không chỉ là trung tâm du lịch tầm cỡ quốc gia mà còn có vai trò vị trí của khu dự trữ sinh quyển Thế giới, việc gia tăng trồng và bảo vệ cây xanh trong lúc tiềm năng còn quá dồi dào là công việc hoàn toàn có thể làm được và có ý nghĩa rất thiết thực không chỉ cho cuộc sống của cộng đồng dân cư của đảo mà còn là trách nhiệm với quốc gia và thế giới, nhất là trong cuộc chiến chống lại biến đổi khí hậu, nóng lên toàn cầu.

2. Địa điểm thực hiện Đề án: Đảo Cát Bà, Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

3. Địa chỉ liên hệ của cơ quan:

Tên cơ quan đề xuất: Hội LHPN huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Địa chỉ: Thị trấn Cát Bà, Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0313.888281, Fax: 0313.888924, Email: le.cbminh@gmail.com

Tên người chịu trách nhiệm chính viết đề án: Lê Thị Minh

Chức vụ: Phó chủ tịch Hội LHPN huyện Cát Hải.

4. Cơ quan thực hiện:

- Hội LHPN huyện Cát Hải được thành lập năm 1977, là tổ chức chính trị - xã hội, có chức năng chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ, tuyên truyền giáo dục phụ nữ hiểu và chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vận động phụ nữ thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội do huyện đề ra.

- Ban thường vụ Hội LHPN huyện có 5 người, 4 người có trình độ Đại học, 1 người có trình độ cao đẳng.

- Chủ tịch Hội LHPN huyện: Bà Trần Thị Xá, tốt nghiệp Đại học Văn hóa.

- Ngân sách hoạt động hàng năm do Nhà nước cấp.

- Kinh nghiệm quản lý dự án: Hội LHPN huyện Cát Hải đã tham gia một số dự án thành công, trong đó điển hình là các dự án sau:

+ Kết hợp với Trường đại học Lâm nghiệp Xuân Mai triển khai dự án **“Góp phần bảo vệ đa dạng sinh học Vườn quốc gia Cát Bà thông qua hoạt động cộng đồng”** do tổ chức GEF/SGP - UNDP tài trợ.

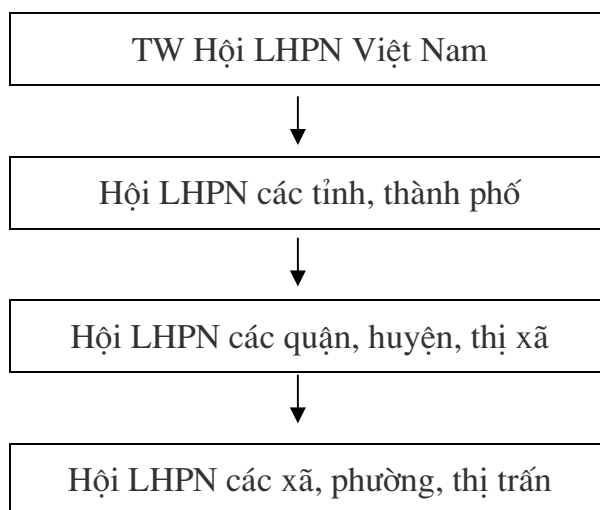
Thành công lớn nhất của dự án là: nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về đa dạng sinh học, các giải pháp bảo vệ đa dạng sinh học tại Vườn Quốc gia Cát Bà, phục tráng cây cam Gia Luận, xây dựng mô hình trồng rau an toàn, nuôi ong tại xã Việt Hải.

+ Dự án **“Nâng cao nhận thức của người dân tăng cường năng lực thực hiện vệ sinh môi trường, tổ chức các hoạt động nhằm cải thiện điều kiện sức khoẻ cộng đồng và kinh tế ở xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng”** do tổ chức Hỗ trợ phát triển của Thụy Điển tài trợ.

+ Dự án đã xây dựng quy chế khuyến khích cộng đồng dân cư dọn vệ sinh các khu công cộng của xã, góp phần vào cuộc vận động xây dựng làng văn hoá; hỗ trợ nhân dân đào 4 giếng khoan, hỗ trợ 14 hộ gia đình nuôi ong lấy mật, xây dựng 30 bếp tiết kiệm năng lượng.

+ Hội LHPN huyện kết hợp với Huyện đoàn Cát Hải tham gia cuộc thi và đạt giải tại cuộc thi “Ngày sáng tạo Việt Nam” năm 2007 với dự án **“Vườn ươm an toàn giao thông cộng đồng”** và năm 2009 kết hợp với UB MTTQ Việt Nam huyện Cát Hải đạt giải với dự án **“Mô hình chính quyền thân thiện với cộng đồng dân cư”**, kết hợp với Trường mầm non 3-2 huyện Cát Hải đạt giải tại cuộc thi Sáng kiến giáo dục năm 2007 với dự án **“Mô hình cộng đồng chăm sóc, giáo dục trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS”**.

Sơ đồ tổ chức:



5. Tên tài khoản ngân hàng của cơ quan:

Tên tài khoản: Hội LHPN huyện Cát Hải.

Tên chủ tài khoản: Trần Thị Xá

Số tài khoản: 934.03.00.00004

Tại Ngân hàng: Kho bạc Nhà nước huyện Cát Hải.

Địa chỉ: Thị trấn Cát Bà, Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN.

1. Điều kiện kinh tế xã hội của công đồng.

Quần đảo Cát Bà, **Khu Dự Trữ Sinh Quyển Thế giới Cát Bà** (được công nhận Tháng 12 năm 2004), nằm cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 30 hải lý với 366 hòn đảo lớn nhỏ tạo thành quần thể đảo Cát Bà hùng vĩ, uy nghi, thơ mộng. Có lẽ ở Việt Nam hiếm có nơi nào được thiên nhiên ban tặng phong cảnh kỳ thú như ở nơi đây. Quần đảo Cát Bà nối tiếp với các đảo của vịnh Hạ Long tạo nên một quần đảo và hang động trên biển và là nơi hội tụ đầy đủ các hệ sinh thái tiêu biểu nhất Việt Nam. Quá trình kiến tạo địa chất, cùng với lịch sử phát triển hàng trăm năm của đất, nước và người Cát Bà đã để lại cho thế hệ hôm nay một hòn đảo ngọc, vừa có rừng, vừa có biển, với hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới trên đảo đá vôi, rừng ngập mặn, thảm rong - cỏ biển, các rạn san hô, hang động, thung áng, bãi cát vàng, rạn san hô xen kẽ, gắn kết với nhau tạo nên nhiều cảnh đẹp kỳ thú.

Đến với Cát Bà là đến với rừng. Với hơn 10 km xuyên rừng, du khách được khám phá những điều kỳ thú mà thiên nhiên ban tặng rừng Cát Bà, được tận mắt chứng kiến những cây cổ thụ, hồ trên núi, rừng cây kim giao □

Diện tích phần đảo Cát Bà gồm khoảng 200 km², bao gồm các dạng:

+ Hệ thống đảo (366 đảo) thuộc dạng núi đá vôi, đảo lớn Cát Bà có diện tích 144 km².

+ Sen kẽ hệ thống núi có một số thung lũng, lớn nhất là thung lũng Trung Trang 300 ha, thung lũng Khe Sâu, Xuân Đám, Việt Hải, Hiền Hào, có diện tích khoảng 110 ha, rất thích hợp cho trồng cây ăn quả, cây công nghiệp.

+ Bãi triều cao là 3.240 ha có tiềm năng phát triển rừng tập trung chủ yếu khu vực xã Phù Long. Do những yếu tố tự nhiên và sử dụng của con người, công tác phát triển, quản lý bảo vệ rừng còn nhiều bất cập nên tài nguyên bãi bồi đang bị bào mòn, suy thoái, độ dày trung bình còn khoảng 20cm², nhiều nơi đã lộ ra tầng đất sét xám xanh chứa nhiều lưu huỳnh sunfua gây độc hại cho môi trường, đặc biệt là nuôi trồng thủy sản.

+ Vườn quốc gia Cát Bà được xem như một điểm nhấn quan trọng và là cái gốc tạo nên thương hiệu Cát Bà nổi tiếng như ngày nay với diện tích 15.200 ha, trong đó có 579 ha rừng nguyên sinh nhiệt đới, 577 ha là những trảng cỏ, với 741 loài thực vật và 282 loài động vật, đặc trưng là loài voọc đầu trắng.

Xét trên tổng thể công tác phát triển rừng/ trồng cây còn quá khiêm tốn. Theo dự báo cơ cấu sử dụng đất của huyện Cát Hải nói chung mà Cát Bà không nằm ngoài thì năm 1996 đất Lâm nghiệp là 2.770 ha (8,2%), năm 2000 đất Lâm nghiệp là 7.410 ha (21,6%) và năm 2010 đất lâm nghiệp là 12.370 ha (35,82%). **Ngoài ra còn hàng trăm Ha đất chưa có cây trồng nằm rải rác trong các vườn tạp hộ gia đình, trong các cơ quan, trường học, hai bên đường giao thông.... chưa thống kê được.** Theo dư luận của người dân thì tốc độ phát triển trồng cây thực sự chậm, chưa đáp ứng với yêu cầu, mong mỏi của cộng đồng, đặc biệt với vai trò Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới.

Trong những năm qua, Cát Bà đã trở thành trung tâm du lịch, dịch vụ và hậu cần nghề cá của thành phố Hải Phòng và vùng Duyên hải Bắc bộ. Ngành nghề sinh sống của dân cư trên đảo là: Kinh tế biển, du lịch và dịch vụ, khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm của huyện đạt 11%, thu nhập bình quân đầu người trên 7 triệu đồng.

Hiện nay, huyện Cát Hải tiếp tục đầu tư khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch, phấn đấu xây dựng Cát Bà trở thành trung tâm du lịch sinh thái cấp quốc gia và Quốc tế.

Công tác bảo vệ rừng trong những năm qua luôn được huyện quan tâm và đặc biệt đã đưa vào chủ đề hàng năm, tuy nhiên do đặc thù là huyện đảo, Cát Bà mang tính biệt lập tương

đối với đất liền, tiếp cận thông tin chậm, trình độ hiểu biết của nhân dân còn có mặt hạn chế. Vẫn còn tình trạng chặt cây, phá rừng... Đã có nhiều vụ cháy rừng do sự bất cẩn của người dân khi làm nương, làm rẫy.

Lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể nhân dân địa phương trong thời gian qua đã đưa ra nhiều giải pháp để nâng cao ý thức bảo vệ rừng cho người dân, tuy nhiên mới chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền, vận động là chính mà chưa áp dụng các mô hình cụ thể mang tính sáng tạo để giải quyết tình trạng chặt cây, phá rừng trong nhân dân.

2.Mục tiêu đề án.

2.1.Mục tiêu lâu dài: góp phần tăng độ che phủ của cây xanh, tạo cảnh quan, giảm thiểu phát thải CO₂, nóng lên của toàn cầu.

2.2.Mục tiêu trước mắt.

2.2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về BĐKH, mối quan hệ giữa cây xanh, BĐKH, giảm nghèo và phát triển.

2.2.2. Đánh giá thực trạng cây xanh trong cộng đồng.

2.2.3. Xây dựng một số mô hình cây xanh (vườn hộ gia đình, nơi công cộng, bảo tồn cây cổ thụ).

2.2.4. Tổng kết đúc rút kinh nghiệm và chuyển giao.

Kết quả, hoạt động của mục tiêu 2.2.1:

Kết quả 1: 200 người cán bộ chủ chốt của cộng đồng, nông dân nòng cốt, nông dân nghèo được nâng cao nhận thức, hiểu biết về vai trò của cây xanh/ trồng cây trong đời sống cộng đồng, môi trường/ BĐKH, XĐGN và phát triển.

Hoạt động cho kết quả 1.

- Mở 4 lớp tập huấn, 50 người/1 lớp, 1 ngày/1 lớp, với chủ đề: Trồng cây giảm nhẹ BĐKH, XĐGN và phát triển, kịch bản quốc gia về biến đổi khí hậu và thiết kế giải pháp cho địa phương.

Kết quả 2: 3 áp phích được xây dựng để tuyên truyền cho phong trào trồng 3 cây (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) với nội dung: Mỗi người dân trồng 3 cây, 1 cây chống BĐKH, 1 cây để xóa đói giảm nghèo, 1 cây cho phát triển (đời đời nhớ ơn Bác - cho thế hệ mai sau).

Hoạt động cho kết quả 2: chọn địa điểm đặt áp phích, thiết kế dự toán, phê duyệt, xây dựng, nghiệm thu, giao trách nhiệm quản lý, sử dụng.

Kết quả 3: 3 hòm thư cho khách lữ hành hiến kế trồng cây, bảo vệ thiên nhiên ở khu dự trữ sinh quyển Cát Bà.

Hoạt động cho kết quả 3:

- Xây dựng tiêu chí, lựa chọn địa điểm đặt hòm thư;

- Thiết kế dự toán phê duyệt, xây dựng, nghiệm thu đưa vào hoạt động, giao cho người phụ trách quản lý, định kỳ mở lấy thư tổng hợp ý kiến, báo có người có trách nhiệm xử lý.

Kết quả 4: Cây xanh được trồng rộng khắp ở những nơi đất trống trong cộng đồng.

Hoạt động cho kết quả 4:

- Tổ chức điều tra thống kê đất trống trong cộng đồng (đất có chủ ở, đất chủ treo từ 3 năm trở lên), 3 người/1 tổ, 3 tổ, làm việc 2 ngày.

- Tổ chức mít tinh : phát động phong trào trồng cây với chủ đề : trồng cây để giảm nhẹ tác động BĐKH, XĐGN và phát triển Cát Bà và phát động phong trào trồng 3 cây đối với công chức, đoàn viên thanh niên các tổ chức xã hội dân sự, lãnh đạo doanh nghiệp, các tổ chức đóng trên địa bàn.
- UBND huyện giữ thư ngỏ đều toàn dân, phát động phong trào trồng cây nhân dân để chống lại BĐKH, chống đói nghèo.
- Các “chủ treo” cam kết đưa đất vào sử dụng hoặc trồng cây thời gian theo quy định của cộng đồng.
- Huyện tổ chức phát động tuần lễ trồng cây vào dịp Tết cổ truyền của dân tộc.
- Xây dựng quy chế giám sát, kiểm tra thực hiện và khuyến nghị.

Kết quả 1: Dự tính trồng được khoảng 180 ngàn cây sống và được chăm sóc tốt, tỷ lệ phủ tạng từ 2- 3%, tất cả các cây cổ thụ trong cộng đồng được bảo vệ, chăm sóc tốt thông qua cơ chế tổ chức quản lý bảo vệ được xây dựng.

Hoạt động cho kết quả 1:

- Thành lập 3 nhóm; 3 người/1 nhóm điều tra, khảo sát, đánh giá cây xanh ở khu văn phòng cơ quan, trường học, bệnh viện, đường giao thông, công viên, vườn hộ gia đình;
- Soạn thảo mẫu điều tra và thông qua;
- Tổ chức tập huấn phương pháp điều tra, xử lý số liệu, kế hoạch triển khai;
- Tổ chức điều tra thực địa thu thập số liệu, xử lý thông tin, tổng hợp số liệu báo cáo thông qua.

Kết quả 2: Bản đồ về chất lượng cây xanh, phân bố cây cổ thụ trong cộng đồng được xây dựng.

Hoạt động cho kết quả 2:

- Thành lập nhóm vẽ bản đồ, dự thảo kế hoạch hoạt động, phân công người chịu trách nhiệm từng mảng;
- Vẽ, chỉnh sửa hoàn thiện, tổ chức đánh giá thông qua;
- Họp đồng In ấn, nghiệm thu phát hành.

Kết quả mục tiêu 2.2.3

Kết quả 1:

- 150 người nắm được kỹ thuật, thực hành xây dựng mô hình:
 - * Vườn hộ gia đình gồm: vườn ươm, vườn cây, hàng rào cây xanh, hàng rào bảo vệ, chặn gió bão trên các bờ vùng nuôi trồng hải sản.
 - * Cây xanh ở nơi công cộng, bãi tắm thảm hoa giấy leo tự nhiên trên sườn vách đá dọc đường đi ra các khu bãi tắm.
 - * Chăm sóc bảo tồn và phát triển hệ thống cây cổ thụ/cây lang thang trong cộng đồng.

Hoạt động cho kết quả 1:

- Mở 5 lớp đào tạo:
 - + Lớp thứ nhất: Lựa chọn địa điểm, thiết kế, kỹ thuật vườn ươm, sản xuất cây giống hộ gia đình; số người tham gia 30, thời gian 2 ngày/1 lớp.
 - + Lớp thứ hai: Lựa chọn địa điểm, thiết kế, kỹ thuật xây dựng, trồng, chăm sóc vườn cây hộ gia đình (cơ cấu cây trồng, hàng rào, cây xanh, hàng rào rừng ngập mặn); Số người tham gia 40, thời gian 2 ngày/1 lớp.

+ Lớp thứ ba: Lựa chọn địa điểm, thiết kế, kỹ thuật xây dựng, lựa chọn loài cây dây leo địa phương cho xanh hoá vách đá dọc hai bên đường ra khu nghỉ mát; số lượng người tham gia 20, thời gian 2 ngày/1 lớp.

+ Lớp thứ tư: Quy hoạch, lựa chọn loài, kỹ thuật trồng chăm sóc cây trồng ở các bãi tắm; số người tham gia 30 người, thời gian 1 ngày/1 lớp.

+ Lớp thứ năm: Tiêu chuẩn cây cổ thụ, kỹ thuật bảo tồn, bảo vệ, quản lý hệ thống cây cổ thụ, 30 người/1lớp. 1 ngày/lớp.

Kết quả thứ 2: 4 mô hình được xây dựng trên thực địa (Cây trồng, cơ cấu cây trồng phụ thuộc vào thiết kế chi tiết của từng mô hình đã được phê duyệt).

a, Mô hình vườn hộ gia đình gồm các mô hình thành phần:

- Vườn ươm cây giống, tổng diện tích 800m² , ươm cây giống cung cấp cho nhu cầu trồng cây trong cộng đồng như: Vườn hộ gia đình, trồng cây nơi công cộng, bảo tồn phát triển cây cổ thụ.

- Trồng 10 vườn hộ gia đình với tổng diện tích 5000m² , trong đó 8 mô hình trồng làm quà tặng cho XĐGN, ưu tiên cho những gia đình đặc biệt khó khăn có con em học giỏi, thiếu năng, tàn tật... còn 2 mô hình do gia đình tự làm.

- Mô hình cây xanh hàng rào rừng ngập nậm 2500m.

b, Mô hình xanh hóa vách đá/ vách cây xanh dọc đường đi ra các khu nghỉ mát nhằm giảm bức xạ nhiệt, ngăn chặn đá rơi, đảm bảo an toàn, tạo phong cảnh gây ấn tượng với du khách, tổng chiều dài 1000m, chiều cao 2m..

c, Mô hình vườn lưu niệm cây xanh tại 3 bãi tắm, với tổng diện tích vào khoảng 600m²-1000m² .

d. Mô hình bảo tồn, bảo vệ và chăm sóc cây cổ thụ trong cộng đồng từ 20-30 cây

Hoạt động đạt kết quả 2:

- Điều tra quy hoạch bình chọn hộ, thiết kế, xác định giống cây ươm;

- Điều tra xác định địa điểm cây trồng trên các bờ vùng nuôi trồng hải sản;

-Xây dựng tiêu chí, bình chọn các hộ được tặng quà bằng vườn cây trồng để XĐGN;

- Tổ chức điều tra, khảo sát, xác định địa điểm, loại cây trồng tạo màu xanh cảnh quang vách đá trên đường ra các bãi tắm. Thiết kế chọn cây trồng thích hợp, triển khai trồng chăm sóc;

- Điều tra, xác định địa điểm, cây trồng ở các bãi tắm, thiết kế, trồng bảo vệ, chăm sóc;

- Điều tra số lượng các loài cây cổ thụ, vị trí, hiện trạng của cây, đề xuất danh sách cây ưu tiên bảo vệ, xây dựng v□ thông qua quy chế bảo vệ, bảo tồn và chăm sóc.

- Thành lập đội tình nguyện viên, giám sát, chăm sóc kỹ thuật cho các mô hình, đặc biệt mô hình quà tặng vườn cây XĐGN.

Kết quả của mục tiêu 2.2.4

Kết quả 1: Một bản báo cáo đánh giá tổng kết dự án được hoàn tất thông qua.

Hoạt động cho kết quả 1:

- Tổ chức hội nghị đầu bờ, với sự tham gia của đại diện cho các Ban ngành liên quan, số lượng 30 người, thời gian 1 ngày;

- Tổ chức nhóm đánh giá 5 người kết quả các mô hình đã xây dựng và triển vọng phát triển.

- Tổ chức hội nghị tổng kết dự án; số đại biểu 50 người, thời gian 1 buổi. (Đại biểu tham gia gồm đại diện lãnh đạo đại phương các Ban ngành liên quan, hộ nông dân tham gia đề án, đặc biệt cơ quan báo trí phát thanh truyền hình địa phương).

Kết quả 2: Kết quả hoạt động của đề án được in ấn phát hành.

Hoạt động cho kết quả 2:

- Phân công người soạn thảo, chỉnh lý trình duyệt thông qua;
- Tổ chức in ấn, phát hành.

Kết quả 3: Kết quả hoạt động của đề án được đưa tin rộng rãi trên các phương tiện báo đài, truyền hình địa phương và trang website của huyện, Thành phố.

Hoạt động cho kết quả 3:

- Ban điều hành Đề án tổ chức ký hợp đồng với các cơ quan tuyên truyền ở huyện và tỉnh.

3. Tính sáng tạo của Đề án:

- Tên của Đề án là bức thông điệp tích cực gửi đến tất cả mọi người; nhắc nhở không ai được quên: Tắc đất Tắc vàng; đặc biệt cho những ai đã bỏ ra hàng tỷ tỷ đồng mua đất khắp nơi chờ thời đầu tư trục lợi, nhưng lại không chịu bỏ vốn ra trồng cây, đất bị bỏ hoang nhiều năm.

- Tết trồng cây đã trở thành truyền thống của dân tộc; nhưng những năm gần đây chỉ được nhắc nhiều trong giới chức quản lý và ở đâu đó còn mang tính hình thức, sự quan tâm thực sự của người dân có phần giảm đi, đặc biệt thế hệ trẻ. Vì vậy đề án như một sự **khởi đầu hâm nóng lại** phong trào này trong cộng đồng dân cư nhằm tiến tới trồng cây một nghĩa vụ của lương tâm trong mỗi con người, mà vai trò hàng đầu là những nhà quản lý. Nếu mỗi người cán bộ lãnh đạo ở địa phương để lại cho cộng đồng dấu ấn một cây trồng thì đời đẹp biết bao! Và cũng xuất phát từ ý tưởng này một sự gợi mở có nên chăng mỗi địa phương chính quyền/ cộng đồng nên giành 1 khoảnh đất để trồng cây vừa phát huy truyền thống của dân tộc, vừa củng cố lá phổi xanh cộng đồng.

- **Việc trồng cây cho người nghèo**, có thể là cây ăn quả, có thể là cây đa tác dụng, tùy thuộc vào điều kiện thực tế. Đối với trẻ em nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là ý tưởng **sáng tạo độc đáo** mang tính đột phá. Từ trước đến nay giúp đỡ người nghèo (trẻ em nghèo) chỉ xoay quanh việc tặng quà, đào tạo nghề giảm / miễn phí, tặng sổ tiết kiệm... Nhưng chưa ai đề cập đến trồng cây giúp trẻ em nghèo ở nông thôn. Sáng kiến mà đề án đưa ra làm phong phú thêm các giải pháp giúp trẻ em nghèo, người nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trồng cây một mặt giảm nhẹ BDKH, giáo dục hình thành ý thức cho các em, nhưng cái lớn hơn cả đó là tạo dựng cho các em sau này có **một nguồn vốn - một tài sản sinh lời theo thời gian** đó là vườn cây. Nguồn sống, một chỗ dựa bảo trợ cho gia đình/các em tận nguyên, khả năng lao động để kiếm tiền rất hy hữu. Hoa lợi thu từ vườn cây hàng năm sẽ góp phần giảm bớt khó khăn cho các em sau này. Món quà - tặng vườn cây một việc làm đạt 3 mục đích: Góp phần **giảm nhẹ** BDKH, giáo dục ý thức thân thiện với cây xanh ở tuổi trẻ, là nguồn thu nhập, sinh kế lâu bền, góp phần cải thiện cuộc sống của các em sau này, đầu tư chỉ có đất, cây, nước là một tỷ công không đáng kể và mà sinh lời lâu dài.

- Sáng kiến của đề án cũng được thể hiện ở chỗ xanh hoá vách đá bằng những dây leo bản địa như hoa dẻ, hoa giấy, vừa tạo nên cảnh quan đẹp, ấn tượng trong mắt du khách, vừa tạo nên hương dịu dịu trong những ngày mùa thu Cát Bà. Trong quá trình phát triển bộ rễ của

những cây leo sẽ bám chặt vào đá tạo nên bức tường xanh vừa chống lại bức xạ mặt trời, vừa chống đá rơi khi gió bão. Một mũi tên nhằm đa mục đích.

- Sáng kiến của đề án còn thể hiện ở trồng cây lưu niệm theo quy hoạch ở 3 bãi tắm. Đây chính là thể hiện hành động cụ thể trước bạn bè Quốc tế của cộng đồng dân cư khu Dự trữ Sinh quyển thế giới Cát Bà trong cuộc chiến giảm nhẹ BĐKH, đồng thời cũng là nơi ghi lại những kỷ niệm của bạn bè thế giới tham gia trồng cây với nghĩa cử cao đẹp, cộng đồng thân thiện.

- Từ trước tới nay những vùng nuôi trồng hải sản thường người ta bỏ trống, không trồng cây, gia tăng sỏi mòn rửa trôi, lở đất khi mưa xuống, vỡ tràn khi sóng đập. Để giảm thiểu những tác động vừa nêu trên, đồng thời cũng nhằm tiết kiệm đất thì việc trồng cây trên các bờ vùng nuôi trồng hải sản là một sáng kiến có giá trị rất thiết thực nên áp dụng thực hiện.

- Hệ thống cây cổ thụ trong cộng đồng nhất là ở những vùng nông thôn thường ít được mọi người để ý quan tâm bảo vệ chăm sóc, luôn bị xâm hại đe dọa bất cứ lúc nào. Đây là hiện tượng phổ biến, mặc dù nó mang lại rất nhiều lợi ích cho cuộc sống cộng đồng về cảnh quan, môi sinh.

- Cây cổ thụ là dấu ấn thời gian, nhiều cây mang trong mình đầy ắp giá trị lịch sử như một công trình văn hoá. Bảo vệ, chăm sóc cây cổ thụ trong cộng đồng là sáng tạo mang đầy ắp tính nhân văn, tính giáo dục nhân cách con người đối với thiên nhiên, cây cổ thụ là đại diện mà những người đề xuất đề án cũng là người đầu tiên có sáng kiến này.

- Phong trào trồng 3 cây (1 cây chống BĐKH, 1 cây giảm nghèo, 1 cây đời đời nhớ ơn Bác - cây cho tương lai) đủ nói lên ý tưởng sáng tạo từ trồng cây toát lên sự gắn bó giữa BĐKH, giảm nghèo và phát triển tương lai trồng cây chính là hành động thiết thực để bảo vệ và phát triển xã hội đúng như chủ tịch HCM đã nêu: Vì lợi ích 10 năm ta phải trồng cây.

4. Các kết quả cụ thể và các tác động trực tiếp:

- 200 người là cán bộ chủ chốt của địa phương, nông dân nòng cốt, nông dân nghèo được tập huấn nâng cao nhận thức hiểu biết về vai trò của cây xanh đối với BĐKH, XĐGN và phát triển địa phương.

- 150 người nắm được kỹ thuật và thực hành ươm cây hộ gia đình, (30 người), kỹ thuật xây dựng; chăm sóc vườn cây gia đình (40 người); Kỹ thuật xây dựng, lựa chọn cây - giầy leo địa phương để xây dựng tường xanh ngăn vách đá tạo cảnh quan, chống bức xạ, đề phòng đá lở/đá rơi khi đông bão bảo đảm an toàn cho người dân/khách lữ hành (20 người) và 30 người nắm được quy hoạch; kỹ thuật gây trồng chăm sóc cây trồng ở hệ thống cây cổ thụ trong cộng đồng.

- 4 mô hình được xây dựng trong cộng đồng:

+ Mô hình vườn cây hộ gia đình gồm các thành phần sau:

. 8 mô hình vườn ươm cây giống các loại với tổng diện tích 800 m², mỗi năm sản xuất khoảng trên dưới 350.000 cây con các loại cung cấp cho nhu cầu trồng cây ở địa phương.

. Mô hình vườn hộ gia đình 10, tổng diện tích 5000m², trong đó 8 vườn là quà tặng XĐGN cho những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

. Mô hình cây xanh hàng rào/ bờ be rừng ngập mặn nuôi trồng hải sản 2500m.

+ Mô hình xanh hóa vách đá/ tường cây xanh dọc đường đi ra các khu nghỉ mát với tổng chiều dài 1000m x 3m rộng = 3000 m².

+ Mô hình vườn cây lưu niệm tại 3 khu bãi tắm với tổng diện tích vào khoảng 600m² - 1000m².

+ Mô hình bảo tồn chăm sóc ước khoảng 20 cây cổ thụ ở **những nơi cộng đồng ưu tiên quyết định.**

- 3 áp phích được xây dựng viết bằng tiếng Việt, tiếng Anh để tuyên truyền cho phong trào trồng 3 cây (1 cây cho chống BĐKH, 1 cây cho XĐGN, 1 cây đời đời nhớ ơn Bác - cho thế hệ mai sau).
- 3 hộp thư để khách lữ hành, người dân hiến kế trồng cây và bảo vệ thiên nhiên ở khu Dự Trữ Sinh Quyển Cát Bà.
- Tổ chức được đội tình nguyện bảo vệ, chăm sóc cây trồng trong cộng đồng.

5. Đánh giá kết quả:

5.1. Đánh giá kết quả phần lượng hóa được của đề án.

Để đánh giá được phần này đề án sử dụng phương pháp cung tham gia. Đề án sẽ lập nhóm đánh giá độc lập gồm các thành phần cán bộ chuyên môn kỹ thuật, cán bộ quản lý có chuyên môn, có kinh nghiệm công tác ở cộng đồng và người dân có hiểu biết, kinh nghiệm và uy tín trong cộng đồng.

- Nhóm đánh giá sẽ làm việc theo nội dung, chương trình đã thống nhất với đề án như: phương pháp thu thập số liệu/tư liệu thông qua khảo sát thực địa, chụp ảnh ghi hình quay video, toạ đàm với các bên liên quan, đặc biệt với người dân, cán bộ, thực hiện phóng sự và phát bảng hỏi cho mọi người diễn ý kiến của mình.

- Trên cơ sở số liệu BDH cung cấp, kết quả hội nghị đầu bờ và tư liệu nhóm đánh giá thu thập được, nhóm đánh giá sẽ tiến hành xử lý thông tin, tổng hợp kết quả. Nhóm đánh giá sẽ tổ chức họp với BDH, một số cán bộ chủ chốt liên quan đề án, nhóm đánh giá báo cáo kết quả đánh giá, các đại biểu phản biện, cuối cùng các đại biểu tiến hành cho điểm (theo thang điểm 10) theo kết quả của từng mục tiêu đề án.

5.2. Đánh giá kết quả về nâng cao nhận thức của đề án.

- Kết quả lớn nhất mà đề án đạt được như một hồi chuông cảnh báo , nhắc nhở mọi người muốn có cuộc sống ấm no hạnh phúc quyết không được để đất hoang.

- Nạn đầu cơ đất, trục lợi; đất bị bỏ hoang (treo lâu ngày) là việc làm phương hại đến môi trường, kinh tế. Lượng vốn khổng lồ nằm chết tại chỗ không lưu thông sinh lời, công ăn việc làm cho xã hội.

- Kết quả của đề án như một điểm khởi đầu thức tỉnh (hâm nóng lại) phong trào trồng cây nhân dân vốn có từ năm 1960, trồng cây đã trở thành hoạt động văn hóa không thể thiếu đối với mỗi con người Việt Nam, trồng cây để chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai.

- XĐGN cho cá nhân/ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bằng cách tặng vườn cây mang tính chiến lược, **hình thức mới, cách tiếp cận chiến lược** cần được hoàn thiện trong chiến lược XĐGN quốc gia.

- Kết quả của đề án là sự gọi mở cho các nhà quản lý; nhân dân địa phương **cần khôi phục hoặc giữ gìn một khoảnh/ quỹ đất để trồng bảo tồn những loài cây địa phương/** vườn cây cộng đồng - biểu tượng lá phổi xanh cộng đồng cùng với cơ chế quản lý phù hợp.

- Kết quả của đề án là cơ sở để cộng đồng/ xã hội có thêm tiêu chí/ tiêu chuẩn để đánh giá về nhân cách đạo đức con người thông qua thái độ hành vi ứng xử đối với trồng cây cộng đồng.

- Xanh hóa các vách đá hai bên đường đi trước hết ra các bãi tắm bằng giấy leo như hoa Dẻ, hoa Giấy, hoa Tigon... không chỉ đơn thuần tô điểm thêm vẻ đẹp cảnh quang môi trường gây ấn tượng cho du khách, cộng đồng, mà lời nhắc nhở đừng bao giờ quên tình

thân trách nhiệm an toàn, bảo vệ môi trường khi thiết kế thi công những con đường kể cả khi phảo xẻ qua núi đất.

- Xây dựng áp phích hộp thư hiến kế, trồng cây khu bãi tắm như một minh chứng đối với người dân Việt Nam, bạn bè quốc tế là nhân dân Cát Bà đang tham gia tích cực vào cuộc chiến chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai bằng những hành động thiết thực thông qua kết nối sức mạnh toàn dân, sử dụng hiệu quả sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế.

Kết quả lớn nhất của đề án: Đối với vùng nông thôn cộng đồng muốn có cuộc sống thanh bình không khí trong lành phải phát động trồng cây nhân dân. Trồng cây, bảo vệ chăm sóc cây xanh phải là chuẩn mực đạo đức năng lực không chỉ đối với cán bộ địa phương mà phải là của toàn dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

- Mô hình cộng đồng đất của cây xanh được xây dựng trên vùng du lịch **đã đón cả triệu khách Quốc tế**, vùng hải đảo dễ bị tổn thương do BĐKH. Tổ chức xây dựng các mô hình trồng cây bằng sức dân tại chỗ; khách du lịch trong và ngoài nước là một bằng chứng cụ thể các địa phương của Việt Nam cùng với cộng đồng quốc tế tham gia **tích cực** vào cuộc chiến chống BĐKH bằng những hành động cụ thể trên có **sở** phát huy truyền thống văn hóa dân tộc mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân.

6. Tính bền vững về tổ chức và tài chính:

- Về tổ chức:

- Hệ thống tổ chức triển khai trồng cây nhân dân đã được hình thành hoạt động có bề dày lịch sử; đạt nhiều thành tựu đáng tự hào.

- Hệ thống nòng cốt đã đào tạo nên những con người có bề dày về kinh nghiệm công tác, có uy tín, được nhân dân tin tưởng, lại thấu hiểu những tâm tư nguyện vọng của người dân, bây giờ họ lại là những người trong BĐH dự án.

- Trồng cây và tết trồng cây gắn liền với tết cổ truyền của dân tộc và đã đạt được những thành tựu to lớn, ăn sâu vào nếp nghĩ, hoạt động đời sống của mỗi người dân. giờ đây vấn đề đó được tổ chức khởi động trở lại cùng những mục tiêu chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai với các hình thức tổ chức đa dạng, quản lý phù hợp với mục tiêu chiến lược đã nêu, lại được sự ủng hộ tích cực, triệt để của chính quyền, dưới sự chỉ đạo của BĐH có năng lực và uy tín, trồng cây lại là truyền thống văn hoá dân tộc, chúng ta có quyền tin tưởng tổ chức trồng cây sẽ **phát huy tiếp tục lâu dài**, nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng triệt để của cộng đồng dân cư/xã hội, chính quyền các cấp, nên tính bền vững về mặt tổ chức là điều chắc chắn.

- Về mặt tài chính: Với số tiền NHTG tài trợ; nếu được giải, đề án sẽ tính toán chi tiêu thật hợp lý và tiết kiệm để trang trải đủ cho các hoạt động đã thiết kế. Khi đề án kết thúc vốn đã hết chúng tôi sẽ huy động vốn từ nội lực như Quỹ XĐGN Ngân hàng chính sách xã hội. Cho vườn cây làm quà tặng XĐGN, **hoạt động** để duy trì và phát triển cảnh quang chống bức xạ, đảm bảo an toàn cho khách, trồng cây phân tán, bảo vệ cây cổ thụ sẽ huy động vốn từ Quỹ Phát Triển du lịch Quỹ phát triển rừng, bảo vệ môi trường.

- Những khó khăn, thách thức khi triển khai thực hiện đề án:

Đề án triển khai sẽ không gặp khó khăn đáng kể vì hợp với lòng dân, được chính quyền hỗ trợ tích cực chủ chương của nhà nước xu thế của thế giới và truyền thống dân tộc. Khó khăn nếu có là:

+ Chăm sóc kỹ thuật bảo vệ vườn cây XĐGN; giải quyết bằng cách giao nhiệm vụ chăm sóc bảo vệ vườn cây cho đội Thanh niên tình nguyện trong cộng đồng;

+ Bảo vệ chăm sóc hệ thống cây cổ thụ trong cộng đồng: Giải quyết bằng cách gia đình, trưởng thôn cam kết bảo vệ chăm sóc theo những quy định của địa phương.

- Kết quả của đề án được duy trì như thế nào sau khi đề án kết thúc.

+ Những người tham gia đề án, lãnh đạo địa phương sau một năm thực hiện đề án đã có cơ hội làm quen với phương pháp làm việc mà đề án đã triển khai.

+ Nhận thức và hiểu biết của người dân đối với cây xanh trong cuộc chiến chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai ngày càng sâu sắc hơn, được các nhà lãnh đạo địa phương định hướng sát thực tế đó là nền tảng cơ sở để kết quả của đề án được duy trì và phát triển.

+ Những người tham gia đề xuất ý tưởng này, ý tưởng sáng tạo quy mô cộng đồng nhưng đã mang trong mình đây áp ý tưởng thời đại chống lại sự nóng lên toàn cầu bằng cách gia tăng trồng cây, ngăn chặn nạn phá rừng, giảm sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Gia tăng trồng cây - trồng cây phân tán ai cũng có thể làm được, không cần nhiều vốn, kỹ thuật đơn giản, cây giống dễ tìm, sẽ trở thành phong trào rộng lớn, rộng khắp nếu cộng đồng, chính quyền biết tổ chức nuôi dưỡng nó bằng cách duy trì phát huy truyền thống dân tộc một cách bài bản từ nhà trường ra xã hội, người lãnh đạo, chính quyền và các tổ chức xã hội luôn luôn giữ vai trò kích hoạt đầu tàu.

7. Khả năng nhân rộng:

- Trồng cây nhân dân, trồng cây như đề án đã đề cập là việc làm mang tính kế thừa, liền tục phát huy truyền thống dân tộc, không đòi hỏi nhiều vốn; cây trồng dễ tìm; kỹ thuật trồng chăm sóc giản đơn, **đầu tư thấp hiệu quả cao**, chỉ có đất và nước sau 1 số năm chăm sóc khụng **đáng kể nhưng lại** có nguồn lợi kinh tế lớn, người dân bất kỳ ở đâu ai cũng nhận thức được, sẵn sàng tham gia miễn là có chủ trương tổ chức và định hướng sát thực tế thì ở đâu cũng làm được.

- Trong nhiều cộng đồng, phạm vi của huyện diện tích đất trồng còn nhiều, lao động dư thừa mọi người, mọi nhà đều có thể trồng cây để lấp đầy khoảng trống trong không gian nhà mình. Đối với xã hội trong phạm vi 1 xã/thôn người dân đặc biệt là lớp trẻ sẵn sàng tham gia trồng cây miễn là chính quyền, tổ chức đoàn thể biết huy động lực lượng, phát huy tính tích cực năng động của tuổi trẻ.

- Khả năng nhân rộng lớn nhất của đề án đó là mọi người từ cán bộ lãnh đạo tới người dân quán triệt nguyên tắc đất là của cây xanh, từ nhà ra ngõ, ra đường, ra đồng không được để đất trống, nếu điều kiện cho phép đất phải có cây, là một đòi hỏi tự nhiên của quy luật sự sống, mỗi người phải nhận thức và hành động hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh. Với cách tiếp cận, tư duy như vậy; ý tưởng của đề án có thể triển khai rộng khắp trong cộng đồng nông thôn miền núi không chỉ ở Việt Nam mà còn cho các nước khác, đặc biệt trong thời kỳ trái đất đang nóng lên.

8. Tính khả thi:

- Dự án có tính khả thi cao, thể hiện qua 3 vấn đề sau:

+ Về năng lực của tổ chức điều hành dự án: Hội LHPN huyện có rất nhiều kinh nghiệm trong việc triển khai các dự án thành công tại địa phương.

+ Về thời gian tổ chức triển khai các hoạt động của dự án: Trong vòng 1 năm, các hoạt động của dự án sẽ được triển khai tại Cát Bà.

+ Về kinh phí dự án: phần kinh phí do Ngân hàng thế giới tài trợ và do tổ chức triển khai dự án đối ứng hoàn toàn có thể chi trả các hoạt động của dự án trong thời gian là 1 năm. **Hơn thế nữa:**

- Trồng cây là truyền thống văn hóa của dân tộc, ai cũng nhận thức được và đều muốn làm “*vì lợi ích 10 năm trồng cây*”.
- Các nhà lãnh đạo từ trung ương đến địa phương luôn gương mẫu đi đầu tham gia vào Tết trồng cây.
- Giống cây trồng phổ thông phong phú đa dạng về chủng loại rất dễ kiếm ở mọi nơi, mọi chỗ và vào bất cứ thời gian nào giá cả không đắt đối với người dân.
- Đất trống để trồng cây còn có thể tận dụng được rất nhiều, nằm rác thải trong cộng đồng (đất công, đất vườn hộ gia đình).
- Lao động dồi dào, đặc biệt lao động phổ thông nhàn dỗi ở mọi lứa tuổi.
- Việc trồng cây và chăm sóc không cần đòi hỏi kỹ thuật phức tạp, ai cũng có thể làm được, miễn là có sự hướng dẫn ban đầu.
- Nhu cầu phát triển trồng cây để cải thiện môi sinh, cung cấp chất đốt, gỗ gia dụng và tăng thu nhập cho gia đình, là của để giành cho tương lai là vô cùng to lớn. Trên thực nguồn cung về gỗ/ cây xanh luôn thiếu hụt so với nhu cầu cuộc sống, nhất là vấn đề môi sinh, đặc biệt trong thời kỳ trái đất nóng lên.

Tóm lại xem xét tổng thể về các khía cạnh tính khả thi của việc trồng cây: Nhu cầu, cung cấp cây giống; kỹ thuật trồng chăm sóc, lao động cần thiết và đất đai cho cây trồng từ việc trồng cây mà ý tưởng của đề án đã nêu có thể thực hiện ở bất cứ nơi nào trên lãnh thổ Việt Nam chỉ với một điều kiện duy nhất là người đứng đầu và chính quyền, địa phương quan tâm đề ra chủ trương kế hoạch sát với hoàn cảnh thực tế về không gian và thời gian và nguyện vọng của nhân dân.

9. Các chi tiết khác bạn muốn trình bày thêm để giúp chúng tôi hiểu hơn về sáng kiến của đề án:

- Thông qua ý tưởng đã trình bày chúng tôi mong muốn phát triển trồng cây phân tán, phong trào trồng cây nhân dân rộng rãi với mục tiêu chiến lược chống lại BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai cần khôi phục và hâm nóng lại với cường độ mạnh hơn ở ngay trong mỗi người dân trong mỗi cộng đồng mà trước hết là những người lãnh đạo các cấp.
- Cũng thông qua ý tưởng này chúng tôi hy vọng các nhà lãnh đạo địa phương/ cộng đồng giành quỹ đất công để phát triển cây cộng đồng, không chỉ là lá phổi xanh cộng đồng mà còn là nơi bảo tồn phát triển các giống loài ĐDSH, mà người dân có thể tìm thấy những bài thuốc dân gian ở nơi này để sơ cứu khi gặp sự cố trong đời sống sinh hoạt thường ngày.
- Để bảo vệ được màu xanh nói chung và lá phổi của cộng đồng nói riêng, các nhà lãnh đạo địa phương cần dựa vào dân xây dựng quy chế quản lý, giao cho tổ chức chịu trách nhiệm và cũng dựa vào dân xây dựng quỹ phát triển cây xanh trong cộng đồng và cơ chế quản lý sử dụng quỹ hiệu quả.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

STT	Công việc thực hiện	Thời gian thực hiện (tháng thứ)											
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Khởi động đề án	x											

2	Hoạt động nâng cao nhận thức về BĐKH, cây xanh chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai.		x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
3	Hoạt động điều tra đánh giá thực trạng cây xanh trong cộng đồng.		x	x	x	x	x						
4	Hoạt động xây dựng các mô hình trên thực địa.					x	x	x	x	x	x	x	
5	Hoạt động tổng kết chuyển giao nhân rộng.												x

IV. ĐỐI TƯƠNG HƯỞNG LỢI VÀ CÁC BÊN THAM GIA:

1. Xin cho biết ai là người hưởng lợi trong suốt quá trình triển khai thực hiện đề án và khi đề án kết thúc?

- 200 người là cán bộ chủ chốt của địa phương, nông dân nòng cốt, người nghèo được tập huấn nâng cao nhận thức về BĐKH, cây xanh và BĐKH; cây xanh với XĐGN và phát triển tương lai.
- 150 người là những người nông dân, nông dân nghèo được tập huấn về kỹ thuật vườn ươm trồng chăm sóc cây trong vườn hộ gia đình, nơi công cộng, bảo tồn chăm sóc cây cổ thụ.
- 8 hộ gia đình được hưởng lợi từ vườn ươm cây giống.
- 10 hộ gia đình được hưởng lợi từ vườn cây gia đình, trong đó **8 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn** được tặng vườn cây trồng (khởi nguồn của cửa để giành sinh lời theo thời gian).
- Hàng ngàn người trong cộng đồng, khách du lịch được hưởng lợi từ các mô hình xanh hóa vách đá, cây xanh hàng rào bờ be rừng ngập mặn nuôi trồng hải sản và mô hình vườn cây lưu niệm tại các bãi tắm, mô hình bóng mát của hệ thống cây cổ thụ.
- Hàng ngàn người trong và ngoài nước được tiếp cận với phong trào trồng 3 cây và được hiến kế về cây trồng vào bảo vệ thiên nhiên ở khu Dự Trữ Sinh Quyển Thế giới Cát Bà thông qua hệ thống hộp thư.
- Hàng ngàn người dân được nâng cao nhận thức hiểu biết về BĐKH, cây xanh và BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai thông qua hệ thống truyền thông công cộng, website của Cát Hải và Hải Phòng.
- Gia tăng độ che phủ của hệ thống cây xanh thông qua các mô hình được xây dựng và phong trào trồng cây nhân dân sẽ làm phong phú thêm màu xanh yêu thương vốn có của miền đảo đây ấp những dấu ấn lịch sử thiên nhiên thơ mộng; là điểm hội tụ của những con người hiền hòa yêu thiên nhiên, yêu màu xanh thanh bình, màu xanh hòa bình từ khắp mọi miền trong và ngoài nước tới đây với cùng tâm trạng suy nghĩ: Yêu màu xanh, xây dựng tạo dựng gìn giữ màu xanh của cây cỏ chính là hành động thiết thực trong cuộc chiến chống lại BĐKH, nghèo đói và cho cuộc sống tương lai tốt đẹp hơn.

2. Có ai trong số đối tượng hưởng lợi tham gia vào quá trình xin tài trợ lập kế hoạch và thiết kế đề án, nếu có xin cho biết cụ thể như thế nào?

- B□ Trần Thị Xá - Chủ tịch Hội LHPN huyện Cát Hải, Xây dựng đề cương phân công nhiệm vụ cho các thành viên, chỉ đạo tổ chức điều tra thu thập thông tin, số liệu

- Bà Lê Thị Minh - PCT Hội LHPN Huyện Cát Hải, người chấp bút, chỉnh sửa hoàn thiện nội dung đề án; giao dịch/liên hệ trực tiếp với NHTG tại Hà Nội.

- B□ Đoàn Thị Lữ - Chủ tịch Hội LHPN xã Xuân Đám thu thập, cung cấp thông tin;

- B□ Phạm Thị Hương - Chủ tịch Hội LHPN Thị Trấn Cốt B□ thu thập cung cấp thông tin để xây dựng đề án.

- Bà Nguyễn Thị Quang - Chủ tịch Hội LHPN xã Phù Long.

3. Sự tham gia của đối tượng hưởng lợi trong quá trình thực hiện đề án như thế nào? Mức độ tham gia?

- Những người được thừa hưởng thành quả của đề án dù là người Việt Nam hay là người nước ngoài sẽ tạo nên một mạng lưới rộng khắp, là những hạt nhân tiếp tục phát huy vai trò của mình góp phần xây dựng cộng đồng xanh, là ước mơ của hàng triệu triệu người trên thế giới là mục tiêu và hy vọng của thế hệ mai sau.

- Những người đề xuất ý tưởng, những người chủ chốt trong xây dựng chỉ đạo thực hiện đề án vốn hiểu biết và lòng nhiệt huyết của mình cùng với kinh nghiệm tích lũy được sẽ tiếp tục phát huy vai trò của mình trong hoạt động xã hội, đặc biệt trong lĩnh vực trồng cây chống BĐKH, XĐGN và phát triển tương lai.

4. Sự tham gia của đối tượng hưởng lợi trong tương lai sau khi đề án đã hoàn thành:

- Trên cơ sở những thành quả mà đề án xây dựng mô hình cộng đồng đất của cây xanh đã đạt được, những người của đề án sẽ tiếp tục nhân rộng ảnh hưởng, hướng quan tâm, hoạt động của mọi thành viên trong cộng đồng, trước hết những nhà lãnh đạo, thế hệ trẻ và những người nghèo gia tăng trồng cây, trồng cây phân tán trong cộng đồng để có một cộng đồng Xanh - Sạch - Đẹp như mơ ước, mong muốn chờ đợi; kỳ vọng của mọi người. Vì cộng đồng Xanh - Sạch - Đẹp mọi người hãy trồng cây ở bất kỳ nơi nào có thể, công việc hữu ích không của riêng ai mà của tất cả mọi người.

5. Đề án có nhận thức được sự ủng hộ của chính quyền địa phương không? Khi trình bày ý tưởng đề án của chúng tôi với các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của xã, huyện chúng tôi rất vui mừng, phấn khởi vì các đồng chí đó cũng có cùng suy nghĩ như chúng tôi, nhưng chưa tìm được cơ hội. Giờ đây cơ hội đã đến các đồng chí đó đã động viên khích lệ chúng tôi làm đề án và sẽ giành cho chúng tôi những điều kiện thuận lợi nhất để chuẩn bị đề án chu đáo dự thi và hy vọng đề án sẽ được Ban giám khảo chấm trúng giải để thực hiện những ý tưởng rất nhân văn và thân thiện với thiên nhiên của mình.

6. Có thành viên nào của chính quyền địa phương tham gia vào quá trình thiết kế đề án không? Nếu có xin cho biết Tên và Chức danh: Có

1. Bà **Vũ Thị Kim Bích** - Phó chủ tịch UBND Huyện Cát Hải thành phố Hải Phòng.

7. Ai là người nắm vai trò chủ chốt trong việc thực hiện Đề án?

B□ **Lê Thị Minh** - Phó chủ tịch Hội LHPN, Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

V. NGÂN SÁCH ĐỀ ÁN.

1. Ước tính tổng ngân sách: 288.170.000 đồng

2. Số kinh phí từ cuộc thi Ngày Sáng Tạo Việt Nam: **271.570.000 đồng**

3. Lập kế hoạch kinh phí sử dụng.

S T T	Nội dung chi	Các nguồn			Tổng cộng
		Đóng góp của TC xin tài trợ	Tài trợ từ NHTG	Các nguồn khác	
1	2	3	4	5	6
I	TỔ CHỨC KHỞI ĐỘNG ĐỀ ÁN				
	- Thuê hội trường 500.000đ.		500,000		500,000
	- Trang trí 500.000đ		500,000		500,000
	- Chi in ấn tài, liên lạc, VPP, tiêu chuẩn, tàu xe cho đại biểu 4.000.000đ		1,000,000		1,000,000
Tổng I			5.000,000		5.000,000
II	NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ BDKH, CÂY XANH CHỐNG BDKH, XĐGN, PHÁT TRIỂN TƯƠNG LAI				
	1. Chi tập huấn: Trồng cây giảm nhẹ BDKH, XĐGN và phát triển				
	- Chi cho giảng viên soạn bài, lên lớp: 120.000đ/1giờ x7 giờ/ngày x4ngày = 3.360.000đ		3,360,000		3,360,000
	'- Chi đi lại cho giảng viên: HP-CB và ngược lại 350.000đ/lượt x 4 lượt = 1.400.000đ		1,400,000		1,400,000
	- Ăn nghỉ của giảng viên: 8 ngày x 350.000đ/ngày=2.800.000đ		2,800,000		2,800,000
	- Thuê hội trường, trang trí 400.000đ/ngày x 4ngày=1.600.000đ		1,600,000		1,600,000
	- Tài liệu, VPP cho học viên: 50.000đ/người x 200người=10.000.000đ		10,000,000		10,000,000

- Nước uống 10.000đ/người x 200 người = 2.000.000đ		2,000,000		2,000,000
Cộng 1:		21,160,000	0	21,160,000
2. Xây dựng 3 áp phích:				
- Thuê thiết kế: 500.000đ/c x 3 = 1.500.000đ		1.500,000		1.500,000
- Hợp đồng thi công xây dựng trọn gói 5.000.000đ/1chiếc x 3chiếc = 15.000.000đ		15,000,000		15,000,000
- Chi dịch viết trang trí: 1.000.000đ/chiếc x3 =3.000.000đ		3,000,000		3,000,000
Cộng 2:		19.500.000		19.500.000
3. Xây dựng kiến cố cố định 3 hộp thư hiển kế				3,000,000
Trồng cây và bảo vệ thiên nhiên khu Dự Trữ sinh Quyển Cát Bà (hợp đồng trọn gói): 1.000.000đ/hộp x 3 = 3.000.000đ		3,000,000		3,000,000
Cộng 3		3,000,000		3,000,000
4. Chi tổ chức khảo sát thống kê tình hình đất trống cộng đồng 3tổ x 3người x 3ngày x 200.000đ/ngày = 5.400.000đ		5,400,000		5,400,000
Cộng 4:		5,400,000		5,400,000
5. Tổ chức lễ phát động phong trào trồng 3 cây:				
- Chi cho BTC: 5người x 200.000đ/người=1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
- Chi trang trí khẩu hiệu băng rôn: 1.500.000đ		1,500,000		1,500,000
- Thuê hội trường 500.000đ		500,000		500,000
- Nước uống cho BTC 500.000đ		500,000		500,000

	- Chi khác 200.000đ		200,000		200,000
	Cộng 5:		3,700,000		3,700,000
	6. Xây dựng quy chế giám sát, kiểm tra, bảo vệ: 1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
	Cộng 6:		1.000,000		1,000,000
	Tổng II		53,760,000		53,760,000
III	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÂY XANH TRONG CỘNG ĐỒNG				
	1. Chi cho nhóm khảo sát, điều tra hiện trạng cây xanh trong cộng đồng:				
	- Soạn thảo mẫu khảo sát, in ấn: 2.000đ/1bản x300 bản = 600.000đ		600,000		600,000
	- Tổ chức tập huấn hướng dẫn người dân hoàn thành mẫu khảo sát: 10.000đ/1ng nước uống x 200 người =2.000.000đ		2,000,000		2,000,000
	- Thù lao cho 3 nhóm điều tra thực địa, 9 người trong 2 ngày: 9 người x 2 ngày x 200.000đ/ngày=3.600.000đ		3,360,000		3,360,000
	- Chi xử lý thông tin, tổng hợp: 9 người x200.000đ/ngày=1.800.000đ		1,800,000		1,800,000
	Cộng 1:		7,760,000		7,760,000
	2. Chi vẽ bản đồ:				
	- Chi cho nhóm vẽ bản đồ				
	3người x 3ngày x 300.000đ/ngày=2.700.000đ		2,700,000		2,700,000
	- Mua vật liệu dụng cụ: 1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
	- In ấn 100.000đ/1bảnx50 bản =5.000.000đ		5,000,000		5,000,000

	Cộng 2:		8,700,000		8.700,000
	Tổng III:		16,460,000		16,460,000
VI	HOẠT ĐỘNG TẬP HUẤN VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH				
	1. Chi tập huấn xây dựng mô hình				
	- Chi cho giảng viên, soạn bài, lên lớp: 100.000đ/giờ x 7 giờ x 8 ngày = 5.600.000đ		5,600,000		5,600,000
	- Chi đi lại cho giảng viên HP-CB và ngược lại: 200.000đ/lượt x 5 = 1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
	- Ăn nghỉ của giảng viên: 350.000đ/ngày x 10 ngày = 3.500.000đ		3,500,000		3,500,000
	- Thuê hội trường, trang trí: 400.000đ/ngày x 8 ngày = 3.200.000đ		3,200,000		3,200,000
	- Tài liệu, VPP cho học viên: 50.000đ/ng- ười x 150 người = 7.500.000đ		7,500,000		7,500,000
	- Nước uống 10.000đ/người x 150 người = 1.500.000đ		1,500,000		1,500,000
	Cộng 1:		22,300,000		22,300,000
	2. Chi xây dựng mô hình chi xây dựng các mô hình bao gồm các chi phí: điều tra chọn hộ, địa điểm xác định giống cây trồng, thiết kế, trồng chăm sóc, bảo vệ:				
	<i>2.1 Vườn hộ gia đình:</i>				
	- Mô hình vườn ươm cây giống bình quân: 2.000.000đ/vườn x 8 vườn = 16.000.000đ		16,000,000		16,000,000

	- 10 vườn hộ gia đình bình quân 2.000.000đ/1hộ x 10 vườn = 20.000.000đ		20,000,000		20,000,000
	- Mô hình cây xanh hàng rào chắn gió vùng nuôi trồng hải sản: 6.000đ/1m x2500m=15.000.000đ		15,000,000		15,000,000
	Cộng 2.1		51,000,000		51,000,000
	2.2 Mô hình xanh hóa vách đá bằng tường giấy cây xanh: 100m x 3m x 15.000đ/m ² = 45.000.000đ		45,000,000		45,000,000
	2.3 Mô hình vườn cây xanh tại bãi tắm dự trù: 15.000.000đ		15,000,000		15,000,000
	2.4 Mô hình bảo tồn cây cổ thụ trong cộng đồng (30 cây): 15.000.000.000đ		15,000,000		15,000,000
	Cộng 2:		126,000,000		126,000,000
	Tổng IV		148,300,000		148,300,000
V	CHI ĐÁNH GIÁ, TỔNG KẾT ĐỀ ÁN				
	1. Chi đánh giá kết quả đề án:				
	1.1 Chi hội nghị đầu bờ:				
	+Bồi dưỡng BTC 5người x 200.000đ/người=1.000.000đ		1,000,000		1.000,000
	+ Đi lại 30 người x 30.000đ/người= 900.000đ		900,000		900,000
	+ Nước uống: 30người x 10.000 đ/người= 300.000đ		300,000		300,000
	+ Ăn trưa: 30người x 100.000đ/người = 3.000.000đ		3,000,000		3,000,000
	+ Chi dự phòng: 200.000đ		200,000		200,000
	Cộng 1.1		5,400,000		5,400,000

1.2 Chi nhóm đánh giá 5 người theo hợp đồng trọn gói: 5.000.000đ		5,000,000		5,000,000
Cộng 1.2		5,000,000		5,000,000
Cộng 1		10,400,000		10,400,000
2. Chi tổng kết đề án:				
- Chi thuê hội trường, trang trí 1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
- Chi cho BTC hội nghị 5 người x 200.000đ/người=1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
- Chi in ấn tài liệu: 30.000đ/người x50người =1.500.000đ		1,500,000		1,500,000
- Chi bồi dưỡng cho VTT, ĐPT, báo chí 3 người x 500.000đ/người= 1.500.000đ		1,500,000		1,500,000
- Chi nước uống, caFe: 30.000đ/người x 50 người =1.500.000đ		1,500,000		1,500,000
- Chi đi lại ăn nghỉ cho các 5 đại biểu từ Hà Nội, Hải Phòng 500.000đ/người x5 người = 2.500.000đ		2,500,000		2,500,000
- Chi quà lưu niệm cho các đại biểu bình quân: 200.000đ/người x50 người =10.000.000đ		10,000,000		10,000,000
- Chụp ảnh lưu niệm 20.000đ/người x50 người =1.000.000đ		1,000,000		1,000,000
- Chi liên hoan kết thúc đề án: 150.000đ/xuất x 50xuất =7.500.000đ		7,500,000		7,500,000
Cộng 2:		27,500,000		27,500,000

Tổng V			<i>37,050,000</i>		<i>37,050,000</i>
VI	CHI PHÍ QUẢN LÝ ĐỀ ÁN	<i>16,600,000</i>	<i>11,000,000</i>		<i>27,600,000</i>
	- Văn phòng phẩm, điện thoại, thư tín 800.000đ/tháng x12 tháng =14.400.000đ	7,600,000	2,000,000		9,600,000
	- Chi họp, viết báo cáo, giao dịch của Ban điều hành BDH đề án 900.000đ/tháng x 12tháng =12.000.000đ	7,800,000	3,000,000		10,800,000
	- Đi lại của BDH đề án: 200.000đ/thángx12thángx3người=1 7.200.000đ	1,200,000	6,000,000		7,200,000
Tổng VI		<i>16,600,000</i>	<i>11,000,000</i>		<i>27,600,000</i>
Tổng cộng từ I-VI		<i>16,600,000</i>	<i>271,570,000</i>		<i>288,170,000</i>

Chương trình năm nay có những chủ đề nhỏ sau:

- Giảm thiểu tác động của Biến đổi khí hậu.
- Thích ứng với Biến đổi khí hậu.
- Các vấn đề xuyên suốt có liên quan đến chủ đề Biến đổi khí hậu.
- Các vấn đề khác (nếu có).

Đề án của chúng tôi thuộc chủ đề nhỏ thứ nhất: Giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

Chúng tôi biết về cuộc thi qua trang : <http://www.woldbank.org.vn>.

Hy vọng rằng đề án **Mô hình cộng đồng đất của cây xanh** tại quần đảo Cát Bà, Huyện Cát Hải - TP Hải Phòng sẽ tạo ra hình ảnh **đảo xanh, biển sạch** đầy ấn tượng, để lại những ký ức đẹp trong lòng du khách, khích lệ lòng tự hào yêu quê hương của người dân vùng đảo. Đề án này là dấu ấn rất rõ nét về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà chủ tịch Hồ Chí Minh là người khởi sướng, mà truyền thống ấy hoàn toàn phù hợp có giá trị thực tế trong cuộc chiến chống lại BĐKH ngày nay và trực tiếp góp phần vào bảo vệ khu Dự Trữ Sinh Quyển thế giới Cát Bà. Với tư duy xuyên suốt của đề án là gia tăng trồng cây chính là giải pháp chống lại BĐKH đạt hiệu quả cao và bền vững cả về 3 mặt: Kinh tế, xã hội và môi trường; rất có ý nghĩa và phù hợp đối với các nước kinh tế chưa phát triển. Với những tư duy tiếp cận như vậy; đề án mong rằng Ban giám khảo cuộc thi Ngày sáng tạo Việt Nam năm 2010 quan tâm giúp đỡ để đề án có cơ hội thực thi những ý tưởng giàu tính

nhân văn, sinh thái hòa nhập với cộng đồng thế giới trong cuộc chiến chống lại BĐKH trên phạm vi toàn cầu, chống lại đói nghèo và phát triển tương lai. □***Trái đất cần chúng ta, hãy liên kết chống lại biến đổi khí hậu***□!

Nhóm soạn thảo

Phó chủ tịch UBND Huyện Cát Hải

Chủ tịch Hội LHPN huyện Cát Hải

Phó chủ tịch Hội LHPN huyện Cát Hải